

Số: 1638 /QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 26 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giải quyết khiếu nại mới ban hành và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 424/QĐ-TTCP ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực giải quyết khiếu nại thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 166/TTr-TTT ngày 19 tháng 10 năm 2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 (hai) thủ tục hành chính lĩnh vực giải quyết khiếu nại mới ban hành được Thanh tra Chính phủ công bố tại Quyết định số 424/QĐ-TTCP ngày 29 tháng 7 năm 2021 (phụ lục 01); và bãi bỏ 02 (hai) thủ tục hành chính lĩnh vực giải quyết khiếu nại được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu công bố tại Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2020 (phụ lục 02).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành cấp tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *nr*

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VP. Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP; các PCVP UBND tỉnh;
- Công TT điện tử tỉnh;
- Tr.Phòng KSTTHC;
- Lưu: VT; KSTTHC (Tv.10-t). *Y*



CHỦ TỊCH *nr*


Phạm Văn Thiệu

Phụ lục 01

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI
MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN
THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VÀ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1638/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

Số TT	Mã số TTHC (trên Cổng DVCQG)	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực: Giải quyết khiếu nại							
01	2.002407	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh.	Theo Điều 28, Luật Khiếu nại 2011: Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết.	- Ban tiếp công dân tỉnh; - Thanh tra tỉnh; - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	- Trực tiếp - Qua dịch vụ bưu chính.	Không quy định	- Luật Khiếu nại 2011. - Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật khiếu nại.

02	2.002411	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh	<p>Theo Điều 37, Luật Khiếu nại 2011:</p> <p>Thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết khiếu nại có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết.</p> <p>Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết khiếu nại có thể kéo dài hơn nhưng không quá 70 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết.</p>	 <ul style="list-style-type: none"> - Ban tiếp công dân tỉnh; - Thanh tra tỉnh; - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp - Qua dịch vụ bưu chính. 	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khiếu nại 2011. - Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật khiếu nại.
----	----------	---	---	---	---	----------------	---

Phụ lục 02

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI
BỊ BỎ THỎC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN
THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VÀ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1638/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên Quyết định công bố
01	2.001928.000.00.00.H04	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh.	Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 12/02/2020 công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Thanh tra tỉnh Bạc Liêu.
02	2.001924.000.00.00.H04	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh.	Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 12/02/2020 công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Thanh tra tỉnh Bạc Liêu.